**CÁCH TÍNH VÀ HƯỞNG LƯƠNG HƯU HÀNG THÁNG THEO QUI ĐỊNH HIỆN NAY**

Hiện nay, tỷ lệ lương hưu hằng tháng của người lao động đang được quy định tại Điều 56 Luật BHXH năm 2014 như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Lao động nam** | **Lao động nữ** |
| - Đóng đủ 20 năm BHXH thì được hưởng 45%.  - Sau đó, cứ thêm mỗi năm được tính thêm 2%.  - Mức hưởng tối đa là 75%. | - Đóng đủ 15 năm BHXH thì được hưởng 45%.  - Sau đó, cứ thêm mỗi năm được tính thêm 2%.  - Mức hưởng tối đa là 75%. |
| Trường hợp nghỉ hưu trước tuổi do suy giảm lao động: Mỗi năm nghỉ hưu sẽ bị trừ 2% vào tổng tỷ lệ hưởng. | |

Tuy nhiên, từ 01/7/2025, người lao động có 15 năm tham gia BHXH cũng sẽ được hưởng lương hưu nên Luật Bảo hiểm xã hội 2024 đã bổ sung thêm cách tính mức hưởng lương hưu với lao động nam có thời gian tham gia BHXH từ 15 năm đến dưới 20 năm tại điểm b Khoản 1 Điều 66 Luật BHXH năm 2024.

Theo đó, từ 01/7/2025, người lao động nghỉ hưu được hưởng mức lương hưu như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Mức hưởng lương hưu theo Luật BHXH 2014** | | **Mức hưởng lương hưu theo Luật BHXH 2024** | |
| **Thời gian đóng BHXH** | **Nam (% mức lương bình quân)** | **Nữ (% mức lương bình quân)** | **Nam (% mức lương bình quân)** | **Nữ (% mức lương bình quân)** |
| 15 năm |  | 45 | 40 | 45 |
| 16 năm |  | 47 | 41 | 47 |
| 17 năm |  | 49 | 42 | 49 |
| 18 năm |  | 51 | 43 | 51 |
| 19 năm |  | 53 | 44 | 53 |
| 20 năm | 45 | 55 | 45 | 55 |
| 21 năm | 47 | 57 | 47 | 57 |
| 22 năm | 49 | 59 | 49 | 59 |
| 23 năm | 51 | 61 | 51 | 61 |
| 24 năm | 53 | 63 | 53 | 63 |
| 25 năm | 55 | 65 | 55 | 65 |
| 26 năm | 57 | 67 | 57 | 67 |
| 27 năm | 59 | 69 | 59 | 69 |
| 28 năm | 61 | 71 | 61 | 71 |
| 29 năm | 63 | 73 | 63 | 73 |
| 30 năm | 65 | 75 | 65 | 75 |
| 31 năm | 67 |  | 67 |  |
| 32 năm | 69 |  | 69 |  |
| 33 năm | 71 |  | 71 |  |
| 34 năm | 73 |  | 73 |  |
| 35 năm | 75 |  | 75 |  |